

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 29/2022/HNGĐ - ST

Ngày **24/6/2022**

V/v: Tranh chấp hôn nhân và
gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Tuấn

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thử, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 73/2022/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 4 năm 2022, về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

ĐKKHKT: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

- **Bị đơn:** Anh Phạm Văn Ng, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên tòa có mặt chị H, anh Ng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Phạm Văn Ng kết hôn do tự nguyện ngày 30/6/2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, anh Ng không chịu khó làm

ăn, không quan tâm đến vợ con. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn anh Phạm Văn Ng.

Về con chung: Chị và anh Phạm Văn Ng có 03 con chung là Phạm Công H1, sinh ngày 13/3/2018; Phạm Minh Q, sinh ngày 22/6/2019 và Phạm Văn Đại D, sinh ngày 15/7/2020. Ly hôn, chị xin được nuôi cả 03 con chung không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Văn Ng trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị H kết hôn do tự nguyện ngày 30/6/2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị H đi làm về muộn, công ty làm việc đến 17 giờ thì chị H đến 19 giờ - 20 giờ mới về đến nhà và mặt chị H rất đỏ nên vợ chồng thường xảy ra cãi nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 04/2022 đến nay. Nay chị H xin ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị H có 03 con chung là Phạm Công H1, sinh ngày 13/3/2018; Phạm Minh Q, sinh ngày 22/6/2019 và Phạm Văn Đại D, sinh ngày 15/7/2020. Ly hôn, anh xin được nuôi con Phạm Công H1 và Phạm Minh Q để chị H nuôi con Phạm Văn Đại D. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị H nuôi con nếu muốn đưa con ra khỏi lãnh thổ Việt Nam thì phải có sự đồng ý của anh.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh Phạm Văn Ng. Vợ chồng có 03 con chung là Phạm Công H1, sinh ngày 13/3/2018; Phạm Minh Q, sinh ngày 22/6/2019 và Phạm Văn Đại D, sinh ngày 15/7/2020. Ly hôn, chị xin được nuôi cả 03 con chung không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Ng cũng xin nuôi con thì chị xin được nuôi con Phạm Công H1 và Phạm Văn Đại D để anh Ng nuôi con Phạm Minh Q, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị làm ở công ty trách nhiệm hữu hạn giấy AS có trụ sở tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, thu nhập bình Q từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/01 tháng. Hiện chị đang trực tiếp nuôi cả 03 con chung. Về tài sản chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn là anh Phạm Văn Ng trình bày: Chị H xin ly hôn anh đồng ý ly hôn. Vợ chồng có 03 con chung là Phạm Công H1, sinh ngày 13/3/2018; Phạm Minh Q, sinh ngày 22/6/2019 và Phạm Văn Đại D, sinh ngày 15/7/2020. Ly hôn, anh xin được nuôi con Phạm Công H1 và Phạm Minh Q để chị H nuôi con Phạm Văn Đại D. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh làm

tự do thu nhập 7.500.000 đồng/01 tháng. Hiện cả 03 con chung do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn - chị Nguyễn Thị H, bị đơn - anh Phạm Văn Ng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H: Cho chị H được ly hôn anh Phạm Văn Ng. Về con chung: Đề nghị xử giao con chung Phạm Công H1, sinh ngày 13/3/2018 và Phạm Văn Đại D, sinh ngày 15/7/2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Phạm Minh Q, sinh ngày 22/6/2019 cho anh Phạm Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, chị H, anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không giải quyết về tài sản chung vợ chồng giữa chị H và anh Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Tòa án xét thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Văn Ng có hộ khẩu thường trú tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giải quyết vụ án là đúng pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H kết hôn với anh Ng ngày 30/6/2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, chị H khai vợ chồng mâu thuẫn do anh Ng không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Anh Ng khai vợ chồng mâu thuẫn do chị H đi làm về muộn, công ty làm việc đến 17 giờ thì chị H đến 19 giờ - 20 giờ mới về đến nhà và mặt chị H rất đỏ. Chị H xin ly hôn anh Ng đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Đ thì quá trình chung sống chị H, anh Ng thường xảy ra cãi nhau, chị H nhiều lần báo cáo chính quyền địa phương về việc anh Ng đánh chị. Chị H xin ly hôn anh Ng đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nếu chị H kiên quyết xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H ly hôn anh Ng. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Ng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H xử cho chị

H được ly hôn anh Ng là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh Ng có 03 con chung là Phạm Công H1, sinh ngày 13/3/2018; Phạm Minh Q, sinh ngày 22/6/2019 và Phạm Văn Đại D, sinh ngày 15/7/2020. Ly hôn, chị H xin nuôi cả 03 con chung, nếu anh Ng cũng xin nuôi con thì chị xin được nuôi con Phạm Công H1 và Phạm Văn Đại D để anh Ng nuôi con Phạm Minh Q. Anh Ng xin được nuôi con Phạm Công H1 và Phạm Minh Q để chị H nuôi con Phạm Văn Đại D. Ủy ban nhân dân xã Đ đề nghị Tòa án giao con Phạm Công H1 và Phạm Văn Đại D cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Phạm Minh Q cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, nguyện vọng xin được nuôi con của chị H và anh Ng là chính đáng, tuy nhiên qua xác minh thì hiện chị H đang làm công nhân tại công ty giấy da trên địa bàn xã Đ, thu nhập bình quân hàng tháng từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/01 tháng. Anh Ng là lao động tự do tại địa phương thu nhập không ổn định. Vì vậy, cần giao con chung Phạm Công H1, sinh ngày 13/3/2018 và Phạm Văn Đại D, sinh ngày 15/7/2020 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Phạm Minh Q, sinh ngày 22/6/2019 cho anh Phạm Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, chị H, anh Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau cần chấp nhận. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Chị H, anh Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Chị H, anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó không giải quyết về tài sản chung vợ chồng giữa chị H và anh Ng.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị H và anh Ng có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 266; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Điều 58; Điều 69; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Phạm Văn Ng.

2. Về con chung: Xử giao con chung Phạm Công H1, sinh ngày 13/3/2018; Phạm Văn Đại D, sinh ngày 15/7/2020 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Phạm Minh Q, sinh ngày 22/6/2019 cho anh Phạm Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H, anh Ng

không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Tòa án không giải quyết về tài sản.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003061 ngày 27/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Đường sự, UBND xã Đ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương

